

Số: 385/CN&MTĐT

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 7 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
06 tháng đầu năm 2022**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP (DOWASEN)**

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 01, Tôn Đức Thắng, Phường 1, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp.

- Điện thoại: (0277) 3853332 Fax: (0277) 3852825

- Email: capnuocdt@dowasen.com

- Vốn điều lệ: 259.181.300.000 VND

- Mã chứng khoán: DWS

- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Trong 06 tháng đầu năm 2022, Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành 01 phiên họp thường niên và ban hành Nghị quyết với nội dung chủ yếu như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	08/NQ-ĐHĐCĐ	30/06/2022	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 ¹

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/HDQT độc lập
-----	-----------------	---------	--

¹ Nội dung chi tiết được thể hiện đầy đủ trong Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022 đã được công bố thông tin trên Website và hệ thống CBTT của UBCK Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Đễ	Chủ tịch HĐQT	01/10/2021	
2	Ông Trần Văn Tấn	TV. HĐQT, TGD	01/10/2021	
3	Ông Nguyễn Anh Dũng	TV. HĐQT, Phó TGD	29/03/2017	
4	Ông Nguyễn Thượng Vũ	TV. HĐQT, Phó TGD	29/03/2017	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do Không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Đễ	18/18	100%	
2	Ông Trần Văn Tấn	18/18	100%	
3	Ông Nguyễn Anh Dũng	18/18	100%	
4	Ông Nguyễn Thượng Vũ	18/18	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

* Trong 06 tháng đầu năm, HĐQT thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, quản lý, giám sát toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã thường xuyên giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành, tổ chức thực hiện của Ban điều hành, bộ máy giúp việc thông qua việc cụ thể như sau:

- Chỉ đạo công tác lập các loại báo cáo định kỳ (tháng, quý) hoặc đột xuất và xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm sau trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

- Cùng BKS/đại diện BKS tham dự các cuộc họp giao ban định kỳ và đột xuất do Tổng Giám đốc chủ trì để nắm bắt kịp thời, từ đó tiết giảm thời gian xem xét, thảo luận và đi đến quyết định đối với các vấn đề vướng mắc, cần thông qua thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Kiểm tra và đưa ra quyết định xử lý kịp thời các kiến nghị của Tổng Giám đốc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và các nghị quyết/quyết định của HĐQT.

- Giám sát, kiểm tra công tác quản lý, tuyển dụng, quy hoạch, bố trí sắp xếp, luân chuyển, điều động, đào tạo, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại nhân sự, người lao động theo Kế hoạch, đúng quy trình, quy định và phù hợp với tình hình thực tế hoạt động điều hành và sản xuất kinh doanh tại đơn vị.

- Kiểm tra, đưa ra chủ trương trong công tác triển khai, tổ chức thực hiện các thủ tục đầu tư phát triển và các dự án đầu tư theo Kế hoạch đã phê duyệt.

- Yêu cầu và giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các yêu cầu HĐQT/Chủ tịch HĐQT về các chủ trương, định hướng chiến lược phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Yêu cầu báo cáo định kỳ hoặc đột xuất và đưa ra định hướng về tình hình tài chính, đầu tư phát triển,... để Công ty sớm hoàn thành các chỉ tiêu nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra.

- Giám sát, tạo điều kiện trong việc báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đối với công ty đại chúng quy mô lớn.

- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền...

* Qua đánh giá, Tổng Giám đốc và tập thể Ban điều hành đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; chấp hành các chính sách, pháp luật theo quy định của Nhà nước trong quản lý điều hành công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động, cũng như hiệu quả hoạt động của đơn vị.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hiện tại Dowasen chưa thành lập tiểu ban trực thuộc HĐQT. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT Công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2022):

Stt	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	70/NQ-HĐQT	11/01/2022	Phê chuẩn các nội dung sau: - Kế hoạch sản xuất, kinh doanh – tài chính năm 2022; - Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022; - Kế hoạch cải tạo, sửa chữa năm 2022; - Kế hoạch sử dụng lao động năm 2022; - Chủ trương về việc mở rộng mạng lưới cấp nước ra vùng nông thôn; - Chủ trương về việc vay vốn tại các tổ chức tín dụng; - Chương trình công tác năm 2022; - Chủ trương về việc điều chỉnh dự án Xây dựng trạm bơm tăng áp Tân Việt Hoà tại thành phố Cao Lãnh; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
2	71/NQ-HĐQT	14/02/2022	Phê chuẩn các nội dung sau:	100%

			<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trương điều chỉnh công trình Tuyến ống Ø168 đường HL An Hòa – Hòa Bình từ QL30 đến cuối tuyến dân cư ấp 4 xã An Hòa; - Điều chỉnh kế hoạch mua sắm mới 01 xe ép rác; - Chủ trương điều động và bổ nhiệm nhân sự của chi nhánh; - Chủ trương bổ nhiệm lại nhân sự của Chi nhánh Dịch vụ Môi trường; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	
3	72/NQ-HĐQT	25/02/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao khoán một số chỉ tiêu, kế hoạch phấn đấu năm 2022 cho các chi nhánh; - Ban hành tạm thời giá bán nước sạch qua đồng hồ tổng (bán sỉ/bán buôn) cho các cơ sở cấp nước nông thôn trên địa bàn Tỉnh; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	100%
4	73/NQ-HĐQT	25/02/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh về quy mô, địa điểm, thời điểm xây dựng một số dự án đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp công trình nguồn và tuyến ống cấp nước năm 2021 – 2025; - Chủ trương cho điều chỉnh khái toán tổng mức đầu tư (TMĐT) các công trình thuộc Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	100%
5	74/NQ-HĐQT	10/03/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và nhiệm kỳ 2017-2021; - Chủ trương cho trang bị mới 01 máy phát điện dự phòng; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	100%
6	75/NQ-HĐQT	18/03/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Danh mục công trình xây dựng theo đề nghị của địa phương trong Quý II năm 2022; - Chủ trương vay vốn Quỹ Đầu tư Phát triển Tỉnh Đồng Tháp và sử dụng vốn của Công ty để đầu tư dự án nước sạch và mua sắm thiết bị phục vụ công tác vệ sinh môi trường của Công ty; - Kế hoạch và hỗ trợ kinh phí hoạt động của tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trực thuộc Đảng ủy Công ty năm 2022; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	100%

7	76/NQ-HĐQT	25/03/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; - Đánh giá người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty năm 2021; - Bổ nhiệm lại nhân sự Phó trưởng Phòng Tài chính Công ty; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	100%
8	77/NQ-HĐQT	31/03/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Tuyến ống chuyển tải từ Tân Dương đến thị trấn Lai Vung thuộc Kế hoạch giai đoạn 2021-2025; - Chỉ đạo trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	100%
9	78/NQ-HĐQT	07/4/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trương về loại công nghệ xử lý, quy mô đầu tư và phương án bố trí mặt bằng 08 công trình nhà máy nước; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	100%
10	79/NQ-HĐQT	08/4/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trương, định hướng tiếp nhận các trạm cấp nước nông thôn có nhu cầu chuyển nhượng lại cho Công ty; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	100%
11	80/NQ-HĐQT	19/4/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính tổng hợp quý 1 năm 2022; - Chủ trương tiếp tục vay vốn theo hạn mức tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Tháp; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	100%
12	81/NQ-HĐQT	27/4/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty; - Bổ nhiệm lại các chức danh quản lý đến hạn; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	100%
13	82/NQ-HĐQT	06/05/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch tiền lương năm 2022 của người lao động; - Chủ trương tiếp tục vay vốn theo hạn mức tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Tháp; 	100%

			<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trương điều chỉnh khái toán tổng mức đầu tư đối với Công trình Tuyến ống Ø114 đường ĐT845 từ bãi cát đá Quyết Thắng đến ranh xã Trường Xuân; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	
14	83/NQ-HĐQT	25/5/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trương điều chỉnh tổng mức đầu tư đối với Công trình Tuyến ống Ø168 từ nhà máy nước Bình Thành đến thị trấn Lập Vò giai đoạn 2; - Điều chỉnh, bổ sung 03 công trình cấp thiết vào Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022; - Chủ trương về thời điểm tổ chức thi công một số công trình thuộc Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	100%
15	84/NQ-HĐQT	31/5/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trương điều động nhân sự và phân công nhiệm vụ của Chi nhánh; - Chủ trương bổ nhiệm lại các chức danh quản lý đến hạn; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	100%
16	85/NQ-HĐQT	10/06/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trương điều chỉnh, bổ sung công trình nguồn thuộc Kế hoạch Đầu tư phát triển năm 2022; - Điều chỉnh tổng mức đầu tư đối với 02 công trình thuộc Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	100%
17	86/NQ-HĐQT	17/6/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình, tài liệu, kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; - Chủ trương chấp thuận giải quyết việc nghỉ việc theo nguyện vọng; - Chủ trương phân công và điều động nhân sự Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiên; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	100%
18	87/NQ-HĐQT	24/6/2022	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2022; - Chủ trương chuyển giao lại Trạm cấp nước nông thôn; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền. 	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng BKS	29/3/2017	Cử nhân Kinh tế thương mại
2	Ông Nguyễn Thanh Hồng	Thành viên BKS	05/6/2018	Cử nhân Kế toán
3	Bà Đinh Thị Thanh Thúy	Thành viên BKS	15/12/2021	Kỹ sư Xây dựng

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do Không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng BKS	3/3	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Thanh Hồng	Thành viên BKS	3/3	100%	100%	
3	Bà Đinh Thị Thanh Thúy	Thành viên BKS	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty, như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Giám sát Công ty thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty DOWASEN trên sàn UPCoM; công bố thông tin theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong việc công bố thông tin để phục vụ quyền lợi của cổ đông;

- Giám sát việc thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc thoái vốn nhà nước theo Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/07/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025 và Thông báo số 784-TB-TU ngày 19/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án sắp xếp lại doanh nghiệp có vốn nhà nước quản lý giai đoạn 2021-2025, qua đó việc thực hiện thoái vốn tại Công ty Cổ phần Cấp nước và MTĐT Đồng Tháp, với phương án nắm giữ tỷ lệ vốn nhà nước sau khi thoái vốn là 64% vốn điều lệ, thời gian thực hiện thoái vốn 2023-2024;

- Tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty và các phòng, ban chuyên môn; kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định,... của Đảng ủy Công ty, Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty ban hành;

- Giám sát và góp ý Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc thực hiện công tác sắp xếp bộ máy tổ chức hoạt động;

- Xem xét, đánh giá các hoạt động trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, từ đó góp ý trong công tác quản trị, đề ra biện pháp hạn chế rủi ro trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh, đầu tư của đơn vị;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Thẩm định các báo cáo của Công ty gửi UBND Tỉnh và các sở ngành định kỳ và đột xuất theo tinh thần Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, ngày 08/3/2018; Quyết định số 1437/QĐ-UBND-HC ngày 07/9/2020; báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty và trình báo cáo thẩm định lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;

- ĐHĐCĐ ban hành Nghị quyết số 05/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 18/06/2021 thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY để cung cấp dịch vụ “Soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021”; Tham gia thảo luận những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán, cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc; Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban quản lý Công ty;

- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng trong Công ty; phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty theo quy định của pháp luật; đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư và hiệu quả trong việc sử dụng các nguồn vốn đầu tư của Công ty;

- Trong 06 tháng đầu năm 2022, Ban kiểm soát thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng và hiệu quả hoạt động của đơn vị;

- Các nội dung công việc khác thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban Tổng Giám đốc trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát;

- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban Kiểm soát;

- Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Thành viên Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ: về tài chính, kế toán, chính sách thuế,... nhằm đảm bảo cập nhật kịp thời các chế độ chính sách mới để làm tốt nhiệm vụ được giao.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Văn Đễ	04/04/1965	Kỹ sư Cơ khí Chế tạo máy	Từ ngày 22/04/2017 đến ngày 30/09/2021
2	Ông Trần Văn Tấn	06/03/1972	Kỹ sư Xây dựng	01/10/2021
3	Ông Nguyễn Thượng Vũ	03/03/1966	Kỹ sư Công nghệ hóa	22/04/2017
4	Ông Nguyễn Anh Dũng	20/12/1965	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	22/04/2017

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Hoàng Quốc Hưng	28/10/1970	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng	04/05/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm Không còn là người có liên quan	Lý do
1	Ông Nguyễn Văn Đễ		Chủ tịch HĐQT			01/10/2021		
2	Ông Trần Văn Tấn		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty			01/10/2021		
3	Ông Nguyễn Anh Dũng		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty			29/3/2017		
4	Ông Nguyễn Thượng Vũ		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty			29/3/2017		
5	Ông Hoàng Quốc Hưng		Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Công ty			01/05/2019		
6	Bà Nguyễn Thị Thu Trang		Trưởng Ban kiểm soát			29/03/2017		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm Không còn là người có liên quan	Lý do
7	Ông Nguyễn Thanh Hồng		Thành viên Ban kiểm soát			05/06/2018		
8	Bà Đinh Thị Thanh Thúy		Thành viên Ban kiểm soát			15/12/2021		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây:* Không có.

4.2. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc:* Không có.

4.3. *Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc:* Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2022)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Người nội bộ: Nguyễn Văn Đễ		Chủ tịch HĐQT			57.700	0,223%	Sở hữu cá nhân
						11.314.600	43,655%	Đại diện sở hữu cho NN
Người có liên quan của người nội bộ								
1.1	Trần Thị Thường		Không			10.000	0,039%	Vợ
1.2	Nguyễn Chính Luận		Không			Không	Không	Con
1.3	Nguyễn Trần Nhật Nhi		Không			Không	Không	Con
1.4	Nguyễn Văn Bờ		Không			Không	Không	Anh
1.5	Nguyễn Văn Cải		Không			Không	Không	Anh
1.6	Nguyễn Văn Hiếu		Không			Không	Không	Anh

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.7	Nguyễn Thị Đủ		Không			Không	Không	Em
1.8	Nguyễn Văn Đầy		Không			Không	Không	Em
1.9	Nguyễn Thị Điều		Không			Không	Không	Em
1.10	Nguyễn Thị Quê		Không			Không	Không	Em
2	Người nội bộ: Trần Văn Tấn		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			0	0%	Sở hữu cá nhân
						6.433.800	24,824%	Đại diện sở hữu cho NN
Người có liên quan của Người nội bộ								

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.1	Phạm Thị Tường		Không			Không	Không	Mẹ
2.2	Trần Thị Đàm		Không			Không	Không	Vợ
2.3	Trần Nhuận Phát		Không			Không	Không	Con
2.4	Trần Bảo Ngọc		Không			Không	Không	Con
2.5	Trần Văn Dũng		Không			Không	Không	Anh
2.6	Trần Thị Rỡ		Không			Không	Không	Chị
2.7	Trần Thị Ràng		Không			Không	Không	Chị
2.8	Trần Văn Mạnh		Không			Không	Không	Anh

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.9	Trần Văn Toàn		Không			Không	Không	Anh
2.10	Trần Thị Hoa Cúc		Không			Không	Không	Em
3	Người nội bộ: Nguyễn Thượng Vũ		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty			52.600	0,203%	Sở hữu cá nhân
						2.218.540	8,560%	Đại diện sở hữu cho NN
Người có liên quan của người nội bộ								
3.1	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		Phó Phòng Môi Trường			42.500	0,164%	Vợ
3.2	Nguyễn Hoàng Thụy Khanh		Không			Không	Không	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.3	Nguyễn Hoàng Tuyết Vân		Không			Không	Không	Con
3.4	Nguyễn Anh Phong		Không			Không	Không	Anh
3.5	Nguyễn Thị Thu Thủy		Không			Không	Không	Em
3.6	Nguyễn Thị Bích Thủy		Không			Không	Không	Em
3.7	Huỳnh Đăng Khoa		Trưởng phòng Công nghệ thông tin			20.000	0,0720.000	Em
4	Người nội bộ: Nguyễn Anh Dũng		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty			8.000	0,031%	Sở hữu cá nhân
						2.218.540	8,560%	Đại diện sở hữu cho NN

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Người có liên quan của người nội bộ								
4.1	Nguyễn Thị Ngọc		Không			50.000	0,193%	Vợ
4.2	Nguyễn Hồng An		Không			Không	Không	Con
4.3	Nguyễn Anh Duy		Không			Không	Không	Con
5	Người nội bộ: Nguyễn Thị Thu Trang		Trưởng BKS			38.800	0,15%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
5.1	Trần Thị Hạnh		Không			Không	Không	Mẹ
5.2	Hồ Văn Bánh		Không			Không	Không	Chồng

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.3	Hồ Nguyễn Bảo Trân		Không			Không	Không	Con
5.4	Hồ Nguyễn Bảo Châu		Không			Không	Không	Con
5.5	Nguyễn Việt Thắng		Không			Không	Không	Anh
5.6	Nguyễn Việt Hải		Không			Không	Không	Anh
5.7	Nguyễn Thị Thu Liêm		Không			Không	Không	Chị
5.8	Nguyễn Việt Hùng		Không			Không	Không	Anh
5.9	Nguyễn Thị Thu Vân		Không			Không	Không	Chị
6	Người nội bộ: Đinh Thị Thanh Thúy		Thành viên Ban kiểm soát			1.000	0,004%	Cá nhân

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Người có liên quan của người nội bộ								
6.1	Đình Văn Hồng		Không					Cha ruột
6.2	Đặng Thị Ba		Không					Mẹ ruột
6.3	Lê Sử Song Lam		Không					Con
6.4	Đình Thị Thủy Dương		Không					Chị ruột
6.5	Đình Thanh Trúc		Không					Chị ruột
6.6	Đình Thị Diễm Kiều		Không					Chị ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.7	Đinh Thị Hồng Nhung		Không					Em ruột
7	Người nội bộ: Nguyễn Thanh Hồng		Thành viên Ban kiểm soát			700	0,003%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
7.1	Nguyễn Văn Quen		Không			Không	Không	Cha
7.2	Nguyễn Thị Nàng		Không			Không	Không	Mẹ
7.3	Nguyễn Thị Kim Loan		Không			Không	Không	Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.4	Nguyễn Hoàng Mỹ		Không			Không	Không	Con
7.5	Nguyễn Hoàng Long		Không			Không	Không	Con
7.6	Nguyễn Thị Linh Phương		Không			Không	Không	Em
7.7	Nguyễn Thị Thùy Dung		Không			Không	Không	Em
7.8	Nguyễn Thị Kim Ngọc		Không			Không	Không	Em
7.9	Nguyễn Nhật Trường		Không			Không	Không	Em
8	Người nội bộ: Hoàng Quốc Hưng		Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính			31.900	0,123%	Sở hữu cá nhân
	Người có liên quan của người nội bộ							
8.1	Hồ Thị Thanh Trúc		Không			2.200	0,0085%	Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9	Người nội bộ: Lê Hải Trang		Trưởng phòng TCHCQT			54.200	0,209%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
9.1	Lê Thành Đức		Không			Không	Không	Cha
9.2	Nguyễn Thị Diệp		Không			Không	Không	Mẹ
9.3	Trần Văn Đoàn		Không			Không	Không	Chồng
9.4	Trần Lê Ngân Đàm		Không			Không	Không	Con
9.5	Trần Lê Kim Đàm		Không			Không	Không	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Người nội bộ: Từ Thị Cẩm Tú		Phó Trưởng Phòng TCHC-QT			36.500	0,141%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
10.1	Từ Phát Minh					14.100	0,054%	Cha
10.2	Nguyễn Thị Ngọc		Không			Không	Không	Mẹ
10.3	Võ Trường Phi		Không			Không	Không	Chồng
10.4	Võ Phương Nghi		Không			Không	Không	Con
10.5	Võ Gia Nghị		Không			Không	Không	Con
10.6	Từ Nguyễn Anh Tuấn		NV Phòng Môi trường			7.100	0,027%	Anh
10.7	Võ Thị Kiều Oanh		Phó phòng Nghiệp					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			vụ Tổng hợp, Chi nhánh Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền					
11.	Người nội bộ: Huỳnh Đăng Khoa		Trưởng Phòng CNTT			20.000	0,077%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
11.1	Huỳnh Văn Ngôn		Không			Không	Không	Cha
11.2	Lý Thu Nguyệt		Không			Không	Không	Mẹ
11.3	Nguyễn Thị Bích Thủy		Không			Không	Không	Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.4	Huỳnh Đăng Quang		Không			Không	Không	Con
11.5	Huỳnh Quang Minh		Không			Không	Không	Con
11.6	Huỳnh Thị Đoan Trinh		Không			Không	Không	Em
11.7	Huỳnh Đăng Khôi		Không			1.000	0,004%	Em
12	Người nội bộ: Bùi Hồng Nhựt		Phó Trưởng Phòng CNTT			173.200	0,668%	Sở hữu cá nhân

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Người có liên quan của người nội bộ								
12.1	Bùi Văn Lương		Không			Không	Không	Cha
12.2	Nguyễn Ngọc Ánh		Không			Không	Không	Mẹ
12.3	Võ Thanh Thảo Trúc		Không			Không	Không	Vợ
12.4	Bùi Võ Gia Khang		Không			Không	Không	Con
12.5	Bùi Võ Ngọc Gia Anh		Không			Không	Không	Con
12.6	Bùi Hồng Tiến		Không			Không	Không	Em
13	Người nội bộ: Lý Thu Cúc		Phó Trưởng Phòng Tài chính; Người phụ trách quản trị Công ty			2.200	0,008%	Sở hữu cá nhân

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Người có liên quan của người nội bộ								
13.1	Phạm Thiện Nghĩa		Không			Không	Không	Chồng
13.2	Phạm Quỳnh Như		Không			Không	Không	Con
13.3	Phạm Thiện Nhân		Không			Không	Không	Con
14	Người nội bộ: Trần Tiến Đạt		Trưởng Phòng Kỹ Thuật			46.700	0,180%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
14.1	Trần Khoát		Không			Không	Không	Cha

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.2	Nguyễn Thị Dự		Không			Không	Không	Mẹ
14.3	Nguyễn Thị Minh Hồng		Không			500	0,002%	Vợ
14.4	Trần Đạt Hưng		Không			Không	Không	Con
14.5	Trần Nguyễn Bình Minh		Không			Không	Không	Con
14.6	Trần Thị Kim Hồng		Không			Không	Không	Chị
14.7	Trần Đình Phúc		Không			Không	Không	Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.8	Trần Kim Lộc		Không			Không	Không	Em
15	Người nội bộ: Nguyễn Trung Hiếu		Phó Trưởng Phòng Kỹ thuật			5.300	0,020%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
15.1	Nguyễn Lưu Danh		Không			Không	Không	Cha
15.2	Nguyễn Thị Hiệp		Không			Không	Không	Mẹ
15.3	Phạm Ngọc Thu Thảo		Không			Không	Không	Vợ
15.4	Nguyễn Hiếu Quân		Không			Không	Không	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16	Người nội bộ: Nguyễn Thị Mỹ Lệ		Phó Trưởng Phòng Môi Trường (phụ trách phòng)			42.500	0,164%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
16.1	Nguyễn Văn Khoai		Không			Không	Không	Cha
16.2	Lê Thị Nở		Không			Không	Không	Mẹ
16.3	Nguyễn Thương Vũ		Phó TGD			52.600	0,203%	Chồng
16.4	Nguyễn Hoàng Thụy		Không			Không	Không	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Khanh							
16.5	Nguyễn Hoàng Tuyết Vân		Không			Không	Không	Con
16.6	Nguyễn Thị Mai		Không			Không	Không	Chị
16.7	Nguyễn Văn Sơn		Không			Không	Không	Em
16.8	Nguyễn Thị Mỹ Liên		Không			Không	Không	Em
16.9	Nguyễn Vũ Hà		Không			Không	Không	Em
16.10	Nguyễn Thị Mỹ Hòa		Không			Không	Không	Em
16.11	Nguyễn Vũ Lâm		Không			Không	Không	Em
17	Người nội bộ: Nguyễn Ngọc Bích Tuyền		Phó Trưởng Phòng Môi Trường			6.000	0,0231%	Sở hữu cá nhân
	Người có liên quan của người nội bộ							
17.1	Nguyễn Thiện Phong		Không			Không	Không	Cha
17.2	Phan Thị Loan		Không			Không	Không	Mẹ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
17.3	Phạm Văn Hiệp		Không			Không	Không	Chồng
17.4	Nguyễn Ngọc Loan Thảo		Không			Không	Không	Em
17.5	Phạm Minh Tường		Không			Không	Không	Con
17.6	Phạm Tường Lan Vy		Không			Không	Không	Con
18	Người nội bộ: Ngô Văn Hợp		Trưởng Phòng Kế hoạch Kinh doanh			22.500	0,087%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của ông Ngô Văn Hợp								
18.1	Ngô Văn Tô		Không			Không	Không	Cha (chết)
18.2	Phạm Thị Ánh		Không			Không	Không	Mẹ
18.3	Nguyễn Thị Tám		Không			Không	Không	Vợ
18.4	Ngô Mạnh Khang		Không			Không	Không	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
18.5	Ngô Mạnh Huy		Không			Không	Không	Con
18.6	Ngô Văn Khuýnh		Không			Không	Không	Anh (chết)
18.7	Ngô Văn Tín		Không			Không	Không	Anh
18.8	Ngô Thị Phương		Không			Không	Không	Chị
18.9	Ngô Thị Loan		Không			Không	Không	Chị
18.10	Ngô Văn Hòa		Trưởng Khu vực Dịch vụ môi trường, Chi nhánh Dịch vụ Môi trường			5.000	0,019%	Em
18.11	Ngô thị Tiệp		Không			Không	Không	Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
18.12	Ngô Thị Liễu		Không			Không	Không	Em
18.13	Ngô Thị Mười Nhỏ		Không			Không	Không	Em
18.14	Ngô Thị Thắm		Không			Không	Không	Em
18.15	Ngô Văn Út		Không			Không	Không	Em
19	Người nội bộ: Lê Mỹ Dung		Phó Trưởng Phòng Kế hoạch Kinh doanh			7.300	0,028%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
19.1	Nguyễn Hữu Lộc		Không			Không	Không	Chồng
19.2	Nguyễn Hưng Thành		Không			Không	Không	Con
19.3	Nguyễn Ngọc Thoại Quân		Không			Không	Không	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
19.4	Lê Tiến Dũng		Không			Không	Không	Anh
19.5	Lê Bá Dũng		Nhân viên			2.600	0,010%	Em
19.6	Lê Thị Cẩm Duyên		Không			Không	Không	Em
19.7	Lê Thị Thùy Dương		Không					Em
20	Người nội bộ: Nguyễn Thị Thanh Giang		Trưởng Phòng QLDA			22.800	0,088%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
20.1	Nguyễn San Hà		Không			Không	Không	Cha
20.2	Trần Thị Nho		Không			Không	Không	Mẹ
20.3	Phương Kim Hùng		Không			Không	Không	Chồng

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
20.4	Phương Minh Duyên		Không			Không	Không	Con
20.5	Nguyễn Thị Tố Nga		Không			Không	Không	Chị
20.6	Nguyễn Quốc Uy		Không			Không	Không	Anh
20.7	Nguyễn Thị Thu Uyên		Không			Không	Không	Em
20.8	Nguyễn Quốc Phú		Không			Không	Không	Em
20.9	Nguyễn Quốc Hưng Thịnh		Không			Không	Không	Em
20.10	Dương Từ Đăng Khoa		Thư ký HĐQT			3.700	0,014%	Con rể
21	Người nội bộ: Trương		Phó			300	0,001%	Sở hữu

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Thúy An		Trưởng Phòng QLDA					cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
21.1	Trương Văn Mươi		Không			Không	Không	Cha
21.2	Lê Thị Bích Thủy		Không			Không	Không	Mẹ
21.3	Phan Thanh Nguyên		Không			Không	Không	Chồng
21.4	Trương Nhật Quang		Không			Không	Không	Anh
21.5	Trương Nhật Minh		Không			Không	Không	Em
21.6	Phan Anh		Không			Không	Không	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
22	Người nội bộ: Hồ Minh Cường		Giám đốc CN Cấp nước Nam Sông Tiền			4.100	0,016%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
22.1	Lê Thị Hòa		Không			Không	Không	Vợ
22.2	Hồ Hải Minh		Không			Không	Không	Con
22.3	Hồ Lê Tường Vy		Không			Không	Không	Con
23	Tên người nội bộ: Nguyễn Trung Cang		Phó giám đốc CN Cấp nước Nam Sông Tiền			7.400	0,029%	Sở hữu cá nhân

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Người có liên quan của người nội bộ								
23.1	Nguyễn Văn Thum		Không			Không	Không	Cha
23.2	Phạm Thị Vẽ					Không	Không	Mẹ
23.3	Trần Thụy Bích Ngọc					Không	Không	Vợ
23.4	Nguyễn Chí Tâm					Không	Không	Anh
23.5	Nguyễn Thị Mộng Tuyên					Không	Không	Em
23.6	Nguyễn Thị Kim Duyên					Không	Không	Em
23.7	Nguyễn Thị Thắm					Không	Không	Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
23.8	Nguyễn Nhật Tân					Không	Không	Em
24	Người nội bộ: Trần Minh Cường		Phó Giám Đốc CN Cấp nước Nam Sông Tiền			6.700	0,024%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
24.1	Trần Văn Bền		Không			Không	Không	Cha (chết)
24.2	Nguyễn Kim Mới		Không			Không	Không	Mẹ
24.3	Nguyễn Thị Nhung		Không			Không	Không	Vợ
24.4	Trần Minh Quân		Không			Không	Không	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
25	Người nội bộ: Nguyễn Thanh Sang		Giám đốc CN Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền			16.200	0,063%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
25.1	Nguyễn Văn Mãng		Không			Không	Không	Cha
25.2	Từ Thị Tròn		Không			Không	Không	Mẹ
25.3	Nguyễn Thị Kim Ngọc		Không			Không	Không	Vợ
25.4	Nguyễn Nhật Quang		Không			Không	Không	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
25.5	Nguyễn Trường Vinh		Không			Không	Không	Con
25.6	Nguyễn Thị Bích Thu		Không			Không	Không	Chị
25.7	Nguyễn Từ Diễm		Không			Không	Không	Em
25.8	Nguyễn Từ Dung		Không			Không	Không	Em
26	Người nội bộ: Võ Văn Đưa		Phó Giám đốc CN Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền			8.100	0,031%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
26.1	Bùi Kim Loan		Không			Không	Không	Mẹ
26.2	Nguyễn Thị Bích Tuyền		Không			Không	Không	Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
26.3	Võ Thành Vinh		Không			Không	Không	Con
26.4	Võ Văn On		Không			Không	Không	Anh
26.5	Võ Văn Non		Không			Không	Không	Anh
26.6	Võ Kim Nót		Không			Không	Không	Chị
26.7	Võ Kim Bót		Không			Không	Không	Chị
26.8	Võ Thị Thanh Trúc		Không			Không	Không	Em
27	Người nội bộ: Nguyễn Minh Trung		Giám đốc CN Cấp			10.300	0,040	Sở hữu cá nhân

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			nước Đông Bắc Sông Tiền					
Người có liên quan của người nội bộ								
27.1	Nguyễn Văn Dũng		không			Không		Cha
27.2	Đỗ Thị Thủy		Không			Không		Mẹ
27.3	Lê Thị Hoàng Thơ		Không			1.100	0,004%	Vợ
27.4	Nguyễn Ngọc Hân		Không			Không		Con 7 tuổi
27.5	Nguyễn Ngọc Minh Anh		Không			Không		Con 4 tuổi
27.6	Nguyễn Minh Triết		Không			Không		Anh

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
27.7	Nguyễn Nhật Duy		Không			Không		Em
28	Người nội bộ: Nguyễn Anh Tuấn		Giám đốc CN Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền			1.100	0,004%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
28.1	Nguyễn Văn Thường		Không			Không	Không	Cha
28.2	Lê Thị Lưu		Không			Không	Không	Mẹ
28.3	Trần Thị Mỹ Trinh		Không			Không	Không	Vợ
28.4	Nguyễn Huỳnh Trâm Anh		Không			Không	Không	Con
29	Người nội bộ: Trần Văn Dũng		Phó giám đốc CN Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền			17.700	0,068%	Sở hữu cá nhân

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
29.1	Trần Văn Xa		Không			Không	Không	Cha
29.2	Trần Thị Hoành		Không			Không	Không	Mẹ
29.3	Nguyễn Thị Mỹ Linh		Không			Không	Không	Vợ
29.4	Trần Nguyễn Mỹ Duy		Không			Không	Không	Con
29.5	Trần Trung Kiên		Không			Không	Không	Con
29.6	Trần Văn Cường		Không			Không	Không	Em
29.7	Trần Văn Sang		Không			Không	Không	Em
29.8	Trần Văn Sông		Không			Không	Không	Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
30	Người nội bộ: Nguyễn Phong Vũ		Phó Giám đốc CN Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền			17.800	0,069%	Sở hữu cá nhân
	Người có liên quan của người nội bộ							
30.1	Nguyễn Văn Có		Không			Không	Không	Cha
30.2	Nguyễn Thị Thủy		Không			Không	Không	Mẹ
30.3	Trần Thị Hạnh		Không			Không	Không	Vợ
30.4	Nguyễn Trần Yên Nhi		Không			Không	Không	Con
30.5	Nguyễn Trần Gia Khang		Không			Không	Không	Con
30.6	Nguyễn Thị Hồng Vân		Không			Không	Không	Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
30.7	Nguyễn Khoa Trường		Không			Không	Không	Em
30.8	Trần Văn Quảng		Không			23.900	0,092	Bố vợ
31	Người nội bộ: Nguyễn Văn Hậu		Giám đốc CN Dịch vụ Môi trường			15.700	0,061%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
31.1	Nguyễn Văn Thủ		Không			Không	Không	Cha
31.2	Nguyễn Thị Hai		Không			Không	Không	Mẹ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
31.3	Nguyễn Thanh Ngân		Không			Không	Không	Vợ
31.4	Nguyễn Thành Tài		Không			Không	Không	Anh
31.5	Nguyễn Văn Hoàng		Không			Không	Không	Anh
32	Người nội bộ: Nguyễn Thành Sơn		Phó Giám đốc CN Dịch vụ Môi trường			13.000	0,050%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
32.1	Nguyễn Kim Lê							Vợ
32.2	Nguyễn Thị Lệ Thu							Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
32.3	Nguyễn Thị Thu Tuyền							Con
33	Người nội bộ: Phạm Ngọc Kịch		Phó Giám đốc CN Dịch vụ Môi trường			20.400	0,079%	Cá nhân sở hữu
	Người có liên quan của người nội bộ							
33.1	Nguyễn Thị Diễm		Không			Không	Không	Vợ
33.2	Phạm Nguyễn Đông Trinh		Không			Không	Không	Con
33.3	Phạm Sỹ Hưng		Không			Không	Không	Con
33.4	Phạm Kim Lan		Không			Không	Không	Chị

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
33.5	Phạm Kim Tuyết		Không			Không	Không	Chị
33.6	Phạm Kim Mai		Không			Không	Không	Chị
33.7	Phạm Kim Nga		Không			Không	Không	Chị
33.8	Phạm Ngọc Tuấn		Không			Không	Không	Anh
34	Người nội bộ: Trần Công Dũng		Giám đốc CN Nước Đóng chai DOWAS EN			11.600	0,026%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
34.1	Nguyễn Thị Hạnh		Không			Không	Không	Vợ
34.2	Trần Thị Kim Hương		Không			Không	Không	Con; sinh năm 2005
34.3	Trần Nguyễn Cát Tiên		Không			Không	Không	Con; sinh năm 2013
35	Người nội bộ: Quảng Thị		Phó GD			6.600	0,023%	Sở hữu

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Đông Xuân		CN Nước Đóng chai DOWAS EN					cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
35.1	Nguyễn Trần Trúc Thanh		Không			6.280	0,024%	Chồng
35.2	Nguyễn Vĩnh Khang		Không			Không	Không	Con
36	Người nội bộ: Dương Từ Đăng Khoa		Thư ký HĐQT			3.700	0,014%	Sở hữu cá nhân
Người có liên quan của người nội bộ								
36.1	Dương Văn Đức		Không			Không	Không	Cha
36.2	Từ Kim Phượng		Không			Không	Không	Mẹ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
36.3	Nguyễn Thị Thanh Giang		Trưởng Phòng QLDA			22.800	0,088%	Mẹ vợ
36.4	Phương Minh Duyên		Không			Không	Không	Vợ
36.5	Dương Thiên Ân		Không			Không	Không	Con
36.6	Dương Văn Phòng		Không			Không	Không	Em
36.7	Dương Tấn Kiệt		Không			Không	Không	Em
36.8	Dương Hoài Nam		Không			Không	Không	Em
37	Người nội bộ: Phan Văn Sang		Người được ủy quyền công bố			Không	Không	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			thông tin					
Người có liên quan của người nội bộ								
37.1	Phan Văn Rở		Không			Không	Không	Ba
37.2	Nguyễn Thị Mơ		Không			Không	Không	Mẹ
37.3	Nguyễn Thị Minh Thùy		Không			Không	Không	Vợ
37.4	Phan Thế Vinh		Không			Không	Không	Con

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (VĐL là 239.181.280.00 VNĐ)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (VĐL là 239.181.280.00 VNĐ)	
	Không phát sinh						

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *lm*
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đễ